

Số: 460/2019/QĐST-HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 17 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 569/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Đinh Thị L, sinh năm 1978.
 - Anh Doãn Việt H, sinh năm 1971.
- Cùng ĐKKH: phường H, quận G, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Nội dung vụ việc như sau:

Chị Đinh Thị L và anh Doãn Việt H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 17/4/2008 tại UBND phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do hai bên không còn tình cảm với nhau, tính cách và quan điểm sống không còn phù hợp. Vợ chồng đã ly thân từ khi phát sinh mâu thuẫn cho đến nay. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Đinh Thị L và anh Doãn Việt H có 02 con chung là cháu Doãn Quang D, sinh ngày 17/4/2008 và cháu Doãn Hoàng P, sinh ngày 22/10/2012. Sau ly hôn, các đương sự thỏa thuận: Chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung; Hai bên tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nhà ở, công nợ chung:

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về công nợ: Không có công nợ chung, không yêu cầu giải quyết.

Các đương sự tự lo chỗ ở sau khi ly hôn.

Về lệ phí Tòa án: Anh Doãn Việt H tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị L và anh Doãn Việt H kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh thể hiện một hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau thể hiện mục đích hôn nhân không đạt được. Nay cả hai bên cùng xác định tình cảm không còn thể hiện đời sống chung không thể kéo dài. Chị L và anh H cùng yêu cầu thuận tình ly hôn là phù hợp với các quy định của pháp luật. Do vậy, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị L và anh H.

[2] Về con chung: Chị L và anh H có 02 con chung, các bên tự thỏa thuận sau ly hôn Chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu D và cháu P; Các đương sự tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Sự thỏa thuận về nuôi con sau ly hôn của Chị L và anh H là tự nguyện, phù hợp với điều kiện cuộc sống thực tế của các bên đương sự và phù hợp với các quy định pháp luật, nên Tòa án công nhận.

[3] Về tài sản chung, nhà ở, công nợ chung:

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về công nợ: Không có công nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Các đương sự tự lo chỗ ở sau khi ly hôn.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Doãn Việt H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị L và anh Doãn Việt H.

- Về con chung: Sau khi ly hôn chị Đinh Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Doãn Quang D, sinh ngày 17/4/2008 và cháu Doãn Hoàng P, sinh ngày 22/10/2012. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Doãn Việt H đến khi Chị L có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ chung:

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về công nợ: Không có công nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Các đương sự tự lo chỗ ở sau khi ly hôn.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh H nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí anh H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên lai thu tiền số 0007428 ngày 07 tháng 10 năm 2019, nay chuyển thành lệ phí ly hôn sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- UBND phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Mạnh Hải